

Bản án số: 07/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 04 - 3 - 2025

V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Thanh Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Như Trang và bà Đoàn Thị Duyên.

Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Khánh Ly - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

Ngày 04 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 01/2025/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2025 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 20/02/2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1957,

Địa chỉ: thôn T, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1961,

Địa chỉ: thôn N, xã M, huyện K, tỉnh Thái Bình.

Ông T có mặt, bà L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Tại đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử, nguyên đơn ông Nguyễn Xuân T trình bày:* ông T và bà L đăng ký kết hôn từ những năm 1980 tại Ủy ban nhân dân xã Minh Hưng cũ nay L xã Minh Quang huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình nhưng không còn giữ được Giấy đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tình cảm với nhau, mỗi người chung sống một tỉnh khác nhau và đã ly thân từ nhiều năm nay. Ngày 15/4/2020, ông T và bà L đăng ký kết hôn lại tại UBND xã Minh Quang, huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn lại vợ chồng chung sống tại xã Minh Quang, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình và thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau do bất đồng quan điểm, ông T đã thuê nhà sinh sống ở thị trấn K huyện K tỉnh

Thái Bình. Nay ông T thấy tình cảm vợ chồng đã hết, không thể hàn gắn được, ông T đề nghị Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương giải quyết cho ông được ly hôn bà L. Vợ chồng anh có 02 con chung L Nguyễn Thị P sinh ngày 08/7/1982 và Nguyễn Thị H sinh ngày 09/5/1987 đều đã trưởng T nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung, không vay nợ chung.

Bị đơn - bà Nguyễn Thị L trình bày: Vợ chồng bà có đăng ký kết hôn từ năm 1980 nhưng chung sống không có hạnh phúc. Khi con chung là cháu P mới được 08 tháng, ông T vác dao dọa đánh nên bà phải bỏ con về nhà bố mẹ bà ở cùng thôn sinh sống, sau đó năm 1984 ông T đi khai hoang vùng kinh tế mới thì bà quay về nhà ông T chung sống cùng mẹ ông T và sau đó sinh thêm con gái L cháu H, thỉnh thoảng ông T mới về nhà. Sau đó ông T đi lấy vợ khác không quan tâm, không chu cấp để bà nuôi 02 con. Hiện tại bà L không muốn chung sống cùng ông T vì ông bà không còn tình cảm với nhau. Nay ông T làm đơn xin ly hôn bà L không có ý kiến gì. Vợ chồng bà có 02 con chung đúng như ông T trình bày. Bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét thấy, bị đơn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án không tiến hành thu thập chứng cứ, vì vậy Viện kiểm sát không tham gia phiên tòa sơ thẩm theo quy định tại Điều 21 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy, ông T và bà L tự nguyện đăng ký kết hôn tại xã Minh Quang, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình L hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống không hạnh phúc, vợ chồng đã không còn quan tâm đến nhau và cũng không còn chung sống cùng nhau. Nay ông T đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn và bà L không có ý kiến gì. Bà L trình bày, ông T đi khai hoang vùng kinh tế mới từ năm 1984, khi về đến nhà ông T kiếm cớ chửi bới, hành hạ bà, sau đó đi lấy vợ khác không quan tâm, không chu cấp để bà L nuôi 02 con. Nhiều năm nay bà L không chung sống cùng ông T vì vợ chồng không còn tình cảm với nhau. Bà L đề nghị Tòa án giúp đỡ bà để bà được sống những ngày tháng còn lại thanh thoi, yên ổn. Điều này chứng tỏ đời sống chung của vợ chồng thực tế không còn tồn tại, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của ông T, xử cho ông T được ly hôn bà L là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 02 con chung L Nguyễn Thị P và Nguyễn Thị H đều đã trưởng T nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về quan hệ tài sản chung: Ông T và bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết vì vậy Tòa án không giải quyết tài sản chung vợ chồng.

[6] Về án phí: Ông T có đơn đề nghị Tòa án miễn án phí ly hôn sơ thẩm do ông T là thương binh loại $\frac{3}{4}$ nên được miễn án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình 2014; khoản 1 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; điểm đ khoản Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Xử cho ông Nguyễn Xuân T được ly hôn bà Nguyễn Thị L.

2. *Về quan hệ con chung*: Vợ chồng có 02 con chung L Nguyễn Thị P sinh ngày 08/7/1982 và Nguyễn Thị H sinh ngày 09/5/1987 đều đã trưởng T nên Tòa án không giải quyết.

3. *Về quan hệ tài sản*: Không giải quyết.

4. *Về án phí*: Ông Nguyễn Xuân T được miễn án phí ly hôn sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo*: Ông Nguyễn Xuân T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Nguyễn Thị L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kiên Xương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiên Xương;
- Các đương sự;
- UBND xã Minh Quang(15/4/2020);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Xuân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lê Thị Thanh Xuân

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kiên Xương;
- Các đương sự;
- UBND xã Bình Định;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Xuân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà